

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 40/2018/NQ-HĐND

Vĩnh Phúc, ngày 18 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người được Công an tỉnh tuyển chọn tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại nơi đường sắt giao nhau với đường bộ không có nhân viên đường sắt gác

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ điểm e, điểm g khoản 4 Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số 240/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ hoạt động của lực lượng quân chủng tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại các điểm giao cắt giữa đường sắt với đường ngang dân sinh không có gác chắn; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người được Công an tỉnh tuyển chọn tham gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại nơi đường sắt giao nhau với đường bộ không có nhân viên đường sắt gác, như sau:

1. Chi hỗ trợ trang bị trang phục, phương tiện, công cụ, bao gồm: Quần áo xuân hè, quần áo thu đông, quần áo mưa, giày đen, tất, dây lưng, mũ cứng; ô che

mưa, nắng; băng hiệu; còi hiệu; đèn pin; gây giao thông: Mức tối đa không quá 5.000.000đ/người/năm.

2. Chi hỗ trợ theo ca gác: 80.000 đồng/người/ca (01 ca bằng 8 giờ).

3. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện Nghị quyết từ nguồn ngân sách cấp tỉnh.

4. Thời gian thực hiện

Nghị quyết được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 10, thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Công an, Tài chính, Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Vĩnh Phúc, Công Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- CPVP, CV Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, TH(01).Q(100).

CHỦ TỊCH

Trần Văn Vinh